TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 15 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Mân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Chung Thị Thu Nguyệt**.

Ông **Nguyễn Vạn Thế**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Tòng, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lý Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2024/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

*** Họ và tên**: **Văn Minh S**, sinh năm 2004; HKTT: Số 100, Tổ 4, Ấp Đ, xã TĐ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Minh L, sinh năm 1971 và con bà Võ Thị D, sinh năm 1974; Vợ: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại**: Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1993 (Chết)

Địa chỉ: Ấp ĐĐ, xã TT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*** Đại diện hợp pháp của bị hại**:

1. Bà Võ Thị Ph, sinh năm 1967 (mẹ anh Thọ);

Địa chỉ: Tổ 4, ấp ĐĐ, xã TT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt có đơn).

2. Chị Huỳnh Thị Mai Th, sinh năm 1998 (vắng mặt có đơn).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp ĐĐ, xã Đ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: Số 30, đường D, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*** Người làm chứng**:

1. Anh Lê Quốc C, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp Đ, xã Tân T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp Đ, xã Tân TĐ thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

3. Anh Văn Minh H, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp Đ, xã Tân TĐ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp Đ, xã Tân TĐ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

5. Anh Văn Minh L, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp Đ Đ, xã Tân Thuận Đ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

6. Chị Võ Thị D, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp Đông Đ, xã Tân TĐ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

7. Anh Nguyễn Công X, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp ĐĐ, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo S có giấy phép lái xe hạng A1. Vào ngày 19/11/2023, bị cáo sau khi đã uống rượu bia cùng với nhiều người khác tại nhà của bị hại Nguyễn Hữu T tại ấp Đ, xã Tân TĐ, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp thì cả nhóm rủ nhau đến quán Thống Nt (huyện C, tỉnh An Giang) để hát Karaoke thì cả nhóm đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo S điều khiển xe mô tô biển số 66P2-387.89, phía sau chở bị hại Thọ chạy trên đường ĐH64 theo hướng xã Mỹ An HA đi thị trấn Lấp Vò. Khi đến đoạn thuộc ấp A, xã HA, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, do bị cáo S không chú ý quan sát, không làm chủ tay lái nên tự té vào lề đường bên phải dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả: bị hại Nguyễn Hữu Th tử vong tại hiện trường, bị cáo S bị đa chấn thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại đường ĐH64, có biển báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp, tầm nhìn bị hạn chế bên trái theo hướng xã Mỹ An HA – thị trấn Lấp Vò, mặt đường trải nhựa có chiều rộng 6.00 mét.

Lấy trụ điện số 93, nằm ở lề đường bên trái theo hướng đi từ xã Hội AĐ - thị trấn Lấp Vò làm điểm mốc. Mép đường làm chuẩn là mép đường bên phải hướng xã H – thị trấn Lấp Vò. Đầu bị hại Nguyễn Hữu Th ra mép đường chuẩn

là 5,00 mét. Văn Minh S bị thương tích nằm gần nạn nhân Thọ và ra mép đường chuẩn là 3,50 mét.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1292/KLGĐTT-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: bị hại Nguyễn Hữu Th bị đa chấn thương nhiều vùng trên cơ thể, trong đó có chấn thương vùng đầu gây nứt xương sọ dẫn đến dập và xuất huyết não là nguyên nhân tử vong.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Văn Minh Sơn, phát hiện có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 225,792mg/100ml máu.

Kết luận giám định số: 1289/KL-KTHS ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận mẫu máu của Nguyễn Hữu Thọ có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 168,3mg/100ml máu.

Quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai báo, tỏ ý ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã khắc phục bồi thường thiệt hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

***** *Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra, bị cáo Văn Minh S đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu Th là bà Võ Thị Ph (mẹ bị cáo Th) đã thoả thuận thống nhất bồi thường các khoản mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, và các khoản chi phí điều trị khác cho gia đình bị hại tổng số tiền 20.000.000 đồng và được đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sơn.

***** *Về vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò đã thu giữ:

- Tạm giữ 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Văn Minh S;
- Tạm giữ và trả lại cho Văn Minh S 01 xe mô tô cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66P2-387.89.

Xét thấy không cần thiết Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò đã trả lại xe mô tô biển số 66P2-387.89 cho bị cáo S.

Tại Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSLVo ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát huyện Lấp Vò, đã truy tố bị cáo Văn Minh S, về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Lấp Vò thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 260 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Minh S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao*

thông đường bộ".

+ Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Văn Minh S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Tại phiên tòa, bị cáo Văn Minh S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố.

- Người làm chứng anh Lê Quốc C thừa nhận không có chứng kiến trực tiếp tại nạn xảy ra giữa bị cáo S với bị hại Th; ngoài ra anh không có trình bày bổ sung gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lấp Vò, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Lấp Vò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo S khai nhận: Khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 19/11/2023, bị cáo Sơn điều khiển xe mô tô biển số 66P2-387.89 phía sau chở bị hại Nguyễn Hữu T chạy trên đường ĐH64 hướng xã Mỹ AA đi thị trấn Lấp Vò. Khi đến đoạn thuộc ấp A, xã Hội AĐ do bị cáo S đã uống rượu bia (nồng độ cồn 225,792mg/100ml máu), không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái làm cho xe, bị cáo S và bị hại Th té ngã xuống lộ. Hậu quả làm cho bị cáo S bị thương nhẹ, còn bị hại Th tử vong.

Hành vi của bị cáo vi phạm nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ, vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 5, Điều 4 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Tại khoản 5, Điều 4 Luật Giao thông đường bộ quy định :

"1……

5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ

phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đảm bảo an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ…"

Xét lời khai của bị cáo S phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Lấp Vò truy tố bị cáo Văn Minh S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự như sau:

Tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng …."

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; cụ thể là bị hại Th, gây đau thương cho gia đình và người thân của nạn nhân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của bị cáo vì phải khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo tuy phạm tội với lỗi vô ý, nhưng thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, nếu như bị cáo biết tuân thủ pháp luật về giao thông thì đã không có hậu quả đáng tiếc như trên xảy ra.

Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết để bị cáo biết sai, sửa sai, học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời có tính giáo dục phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối; bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả; Bị bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

[8] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tội danh và điều khoản của tội danh, mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Văn Minh S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Văn Minh S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Văn Minh S 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 11/6/2024.

Giao bị cáo Văn Minh S cho Ủy ban nhân dân xã Tân TĐ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Văn Minh S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về Quyền kháng cáo: Bị cáo Văn Minh S có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị Ph và chị Huỳnh Thị Mai Th vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Tháp;
- VKS ND huyện Lấp Vò;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Bị cáo, các đương sự;
- UBND xã TT;
- Lưu: HSVA, VP (T).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Mân